

Số: 43/2026/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 30 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số làm việc tại các dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 116/2025/QH15, Luật số 134/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 353/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Công nghiệp công nghệ số;

Căn cứ Thông tư số 31/2025/TT-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Danh mục sản phẩm, dịch vụ công nghệ số trọng điểm;

Xét Tờ trình số 584/TTr-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số làm việc tại các dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết ban hành Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số làm việc tại các dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số làm việc tại các dự án nghiên cứu, sản xuất

sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 8 năm 2026.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản pháp luật viện dẫn trong Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa XI, Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 30 tháng 7 năm 2026.

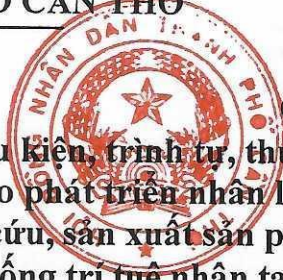
Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và TCTHPL);
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố (Công báo thành phố);
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH



Đồng Văn Thanh



QUY ĐỊNH

Tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số làm việc tại các dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 43/2026/NQ-HĐND)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số làm việc tại các dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 18 Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Doanh nghiệp trong nước và ngoài nước thực hiện dự án thuộc phạm vi điều chỉnh tại Điều 1 Quy định này được triển khai trên địa bàn thành phố Cần Thơ.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

Việc hỗ trợ các dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

- Việc hỗ trợ được thực hiện bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mục đích, không trùng lặp, tuân thủ quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện của địa phương; trường hợp cùng một nội dung, doanh nghiệp đồng thời đáp ứng điều kiện hỗ trợ theo Quy định này và các chính sách hỗ trợ khác áp dụng trên địa bàn thành phố thì chỉ được lựa chọn áp dụng một chính sách hỗ trợ.
- Hồ sơ, chứng từ liên quan đến chi phí thực hiện nội dung đề nghị hỗ trợ phải được lập trong thời gian Quy định này còn hiệu lực và không quá 18 (mười tám) tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ. Trường hợp hồ sơ, chứng từ vượt quá thời hạn nêu trên, sẽ không xem xét hoặc giải quyết hỗ trợ.
- Việc giải ngân kinh phí hỗ trợ được thực hiện theo tiến độ triển khai

nội dung hỗ trợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không hỗ trợ đối với các dự án đầu tư sử dụng ngân sách nhà nước.

Chương II

TIÊU CHÍ, ĐIỀU KIỆN, NỘI DUNG VÀ MỨC HỖ TRỢ

Điều 4. Tiêu chí hỗ trợ

1. Dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn trên địa bàn thành phố đáp ứng tiêu chí sau

Là dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn thuộc Danh mục sản phẩm, dịch vụ công nghệ số trọng điểm ban hành theo Thông tư số 31/2025/TT-BKHCN ban hành Danh mục sản phẩm, dịch vụ công nghệ số trọng điểm.

2. Dự án nghiên cứu, phát triển hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố đáp ứng tiêu chí sau

Sản phẩm của dự án được ứng dụng trong hoạt động quản lý, điều hành, cung cấp dịch vụ công, hỗ trợ ra quyết định của cơ quan nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả, tính minh bạch, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; ứng dụng rộng rãi trong các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội nhằm nâng cao năng suất, chất lượng dịch vụ và hiệu quả quản lý; phục vụ an sinh xã hội, hỗ trợ người khuyết tật, người nghèo, người dân tộc thiểu số để thu hẹp khoảng cách số.

Điều 5. Điều kiện hỗ trợ

1. Dự án đáp ứng tiêu chí quy định tại Điều 4 Quy định này; phải có đầy đủ hồ sơ, tài liệu thuyết minh theo quy định tại Điều 7 Quy định này.

2. Doanh nghiệp phải thực hiện hợp đồng lao động, có đóng bảo hiểm xã hội, có thỏa thuận nội dung công việc liên quan đến dự án với nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao đề nghị hỗ trợ chi phí thuê hoặc đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của doanh nghiệp.

3. Đối với trường hợp hỗ trợ một phần chi phí đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của doanh nghiệp chỉ hỗ trợ đối với người có quốc tịch Việt Nam và lao động có ký hợp đồng làm việc từ 12 (mười hai) tháng trở lên, nội dung đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng phù hợp với dự án đề nghị hỗ trợ và thời gian đào tạo, bồi dưỡng không quá 12 (mười hai) tháng.

Điều 6. Nội dung và mức hỗ trợ

1. Hỗ trợ 30% chi phí thuê nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao làm việc tại các dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ; thời gian hỗ trợ không quá 12 (mười hai) tháng/người/dự án, mức hỗ trợ không quá 80 triệu

đồng/người/tháng và không quá 03 (ba) người/dự án.

2. Hỗ trợ 50% chi phí đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của doanh nghiệp làm việc tại các dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ; tổng mức hỗ trợ không quá 01 tỷ đồng/dự án và không quá 10 triệu đồng/người/dự án.

3. Nguồn kinh phí hỗ trợ

Nguồn kinh phí hỗ trợ cho các nội dung quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này từ ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Chương III

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC HỖ TRỢ

Điều 7. Trình tự, thủ tục thực hiện hỗ trợ

1. Tên thủ tục hành chính

Hỗ trợ chi phí phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số cho doanh nghiệp thực hiện dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo.

2. Thành phần hồ sơ

a) Hồ sơ đề nghị hỗ trợ một phần chi phí thuê nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao gồm:

Giấy đề nghị hỗ trợ phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số (*theo Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này*);

Hợp đồng lao động giữa doanh nghiệp và nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao làm việc tại dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ, có đóng bảo hiểm xã hội, có thỏa thuận nội dung công việc liên quan đến dự án;

Văn bản phân công nhiệm vụ làm việc tại dự án;

Chứng từ chi trả chi phí thuê nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao của doanh nghiệp;

Hồ sơ, tài liệu chứng minh nhân lực công nghệ số chất lượng cao được thuê đáp ứng theo tiêu chí tương ứng đối với từng đối tượng cụ thể tại các Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10 của Nghị định số 353/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Công nghiệp công nghệ số.

b) Hồ sơ đề nghị hỗ trợ một phần chi phí đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng

cao chất lượng nguồn nhân lực gồm:

Giấy đề nghị hỗ trợ phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số (theo Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này);

Hợp đồng lao động giữa doanh nghiệp và nhân lực công nghiệp công nghệ số làm việc tại dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ, có đóng bảo hiểm xã hội, có thỏa thuận nội dung công việc liên quan đến dự án;

Văn bản phân công nhiệm vụ làm việc tại dự án;

Văn bản chứng minh việc cử người lao động đi đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng;

Văn bằng, chứng chỉ đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng;

Hóa đơn chứng từ nộp chi phí đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

3. Trình tự, thủ tục

Thời gian giải quyết 30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

a) Doanh nghiệp nộp 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ (bằng tiếng Việt) về Sở Khoa học và Công nghệ (qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, xã, phường hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích).

Sở Khoa học và Công nghệ tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ theo quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

b) Trong thời gian 11 (mười một) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Hội đồng thẩm định xem xét hồ sơ đề nghị hỗ trợ;

c) Trong thời gian 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng thẩm định, Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định và gửi báo cáo kết quả thẩm định về Sở Khoa học và Công nghệ;

d) Trong thời gian 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định, Sở Khoa học và Công nghệ trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định việc hỗ trợ;

đ) Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản đề nghị xem xét, quyết định việc hỗ trợ của Sở Khoa học và Công nghệ:

Trường hợp thống nhất việc hỗ trợ: Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định hỗ trợ làm căn cứ pháp lý để thực hiện chi hỗ trợ doanh nghiệp.

Trường hợp không thống nhất việc hỗ trợ: Ủy ban nhân dân thành phố ban hành văn bản thông báo kết quả xem xét, nêu rõ lý do không thống nhất, nội dung và mức hỗ trợ đã đề xuất của doanh nghiệp để doanh nghiệp và cơ quan liên

quan được biết.

e) Sở Khoa học và Công nghệ trả kết quả cho doanh nghiệp. Thời gian thực hiện: 01 (một) ngày làm việc.

Điều 8. Hội đồng thẩm định

Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Hội đồng thẩm định để tiến hành thẩm định hồ sơ, trong đó đại diện Sở Khoa học và Công nghệ làm Chủ tịch Hội đồng thẩm định, đại diện Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan là thành viên Hội đồng thẩm định.

Căn cứ tính chất, yêu cầu chuyên môn của từng hồ sơ, Hội đồng thẩm định được mời chuyên gia, nhà khoa học, đại diện cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, tổ chức khoa học và công nghệ có chuyên môn phù hợp tham gia tư vấn, phản biện trong quá trình thẩm định. Thành phần được mời tham gia Hội đồng thẩm định thì không tham gia biểu quyết thông qua kết quả thẩm định.

Hội đồng thẩm định hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo nguyên tắc đa số hoặc quá bán. Trường hợp ý kiến của thành viên ngang nhau (50/50) thì quyết định theo bên có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng thẩm định. Phiên họp của Hội đồng thẩm định phải có ít nhất 2/3 thành viên của Hội đồng thẩm định tham dự.

Chương IV

KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 9. Kiểm tra, giám sát và đánh giá việc hỗ trợ

1. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện nội dung hỗ trợ của doanh nghiệp theo định kỳ hoặc đột xuất khi cần thiết.

2. Doanh nghiệp được hỗ trợ có trách nhiệm phối hợp, cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan có thẩm quyền thực hiện kiểm tra, giám sát và đánh giá.

3. Kết quả kiểm tra, giám sát và đánh giá là căn cứ để xem xét việc tiếp tục hỗ trợ, nghiệm thu kết quả thực hiện, xử lý vi phạm và thu hồi kinh phí hỗ trợ theo quy định; kết quả kiểm tra, đánh giá được công khai theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Xử lý vi phạm và hoàn trả kinh phí

1. Trường hợp doanh nghiệp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các nội dung đã cam kết làm căn cứ để được hưởng chính sách hỗ trợ thì phải hoàn trả toàn bộ kinh phí hỗ trợ đã nhận.

2. Trường hợp doanh nghiệp có hành vi gian dối, hợp thức hóa chứng từ giả mạo để chiếm đoạt kinh phí hỗ trợ thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Phụ lục
GIẤY ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC
CÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 43/2026/NQ-HĐND
ngày 30 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ
PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC CÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ

Căn cứ Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số /2026/NQ-HĐND ngày tháng năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số làm việc tại các dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

..... (Tên doanh nghiệp đề nghị hỗ trợ)
đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ xem xét hỗ trợ
(Nội dung đề nghị hỗ trợ: Một phần chi phí thuê nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao; một phần chi phí đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của doanh nghiệp) thuộc dự án (Tên dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo) trên địa bàn thành phố Cần Thơ với nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

1. Tên doanh nghiệp:
2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: do cấp ngày...../...../.....
3. Địa chỉ trụ sở chính:
4. Người đại diện pháp luật:
Họ và tên:..... Giới tính:..... Chức vụ:..... Quốc tịch:.....

5. Thông tin liên hệ

Số điện thoại:..... Fax:.....

Email:..... Website:.....

II. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ NGHIÊN CỨU, SẢN XUẤT SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ SỐ TRỌNG ĐIỂM, CHIP BÁN DẪN, HỆ THỐNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

(sau đây gọi tắt là dự án)

1. Tên dự án:

2. Địa điểm thực hiện:

3. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chủ trương đầu tư số:

4. Tổng vốn đầu tư thực tế (không bao gồm tiền thuê đất): tỷ đồng.

5. Sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo của dự án:.....

III. DANH SÁCH NHÂN LỰC CÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ CHẤT LƯỢNG CAO ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ THUÊ LÀM VIỆC TẠI DỰ ÁN^[1]

STT	Họ và tên	Số tiền thuê theo hợp đồng lao động	Số tiền đề nghị hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ghi chú
Tổng cộng				

IV. DANH SÁCH NHÂN LỰC CÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ ĐÀO TẠO, ĐÀO TẠO LẠI, BỒI DƯỠNG^[2]

STT	Họ và tên	Quốc tịch	Chi phí đã đóng (ĐVT: đồng)	Số tiền đề nghị hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Thời gian đào tạo (Từ ngày/tháng/năm đến ngày/tháng/năm)	Văn bằng, chứng chỉ

¹ Điền các thông tin theo mẫu nếu doanh nghiệp đề nghị hỗ trợ một phần chi phí thuê nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao của doanh nghiệp.

² Điền các thông tin theo mẫu nếu doanh nghiệp đề nghị hỗ trợ một phần chi phí đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của doanh nghiệp.

Tổng cộng						

V. CAM KẾT

1. Doanh nghiệp cam kết sử dụng nguồn nhân lực được hỗ trợ theo chính sách này để tham gia thực hiện dự án được hỗ trợ đang hoạt động trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Đối với trường hợp hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, doanh nghiệp cam kết bố trí người lao động được hỗ trợ tham gia thực hiện dự án trong thời gian tối thiểu 6 tháng kể từ ngày hoàn thành chương trình đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng, trừ trường hợp người lao động chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.

2. Doanh nghiệp cam kết phối hợp, cung cấp kịp thời các nội dung có liên quan khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu; thực hiện giải ngân và sử dụng kinh phí hỗ trợ bảo đảm tiến độ, đúng mục đích, đúng nội dung hỗ trợ và phù hợp với hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

3. Doanh nghiệp chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của hồ sơ đề nghị hỗ trợ và chấp hành việc hoàn trả kinh phí hỗ trợ theo quy định của Nghị quyết trong trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các nội dung đã cam kết.

VI. THÀNH PHẦN HỒ SƠ KÈM THEO^[3]

(1)

(2)

VII. CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN KHÁC (NẾU CÓ)

.....
.....

(Doanh nghiệp đề nghị hỗ trợ) kính gửi Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ xem xét, hỗ trợ (Điền nội dung đề nghị hỗ trợ: Một phần chi phí thuê nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao; một phần chi phí đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của doanh nghiệp), với tổng số tiền đề nghị hỗ trợ đồng.

(Bằng chữ:)

Chúng tôi cam đoan các thông tin, hồ sơ gửi đến Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ là đúng sự thật và chưa nhận được bất kỳ nguồn kinh phí hỗ trợ

³ Liệt kê tài liệu đính kèm chứng minh đáp ứng theo quy định: tại Khoản 2 Điều 7 Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số làm việc tại các dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ ban hành theo Nghị quyết.

trợ từ ngân sách thành phố cho nội dung này.

Kính đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ xem xét, hỗ trợ./.

....., ngày.....tháng.....năm....

Nơi nhận:

- Như trên:
- Lưu: VT.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA DOANH NGHIỆP**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)